

PHÒNG GD VÀ ĐT NGHI LỘC

ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10 LẦN 1 THPT NĂM HỌC 2023 - 2024.

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi gồm 1 trang)

Môn thi: TOÁN 9

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1. (2,5 điểm):

a) Tính $A = \sqrt{45} + \sqrt{20} - \sqrt{5}$

b) Tìm đkxđ và rút gọn biểu th: $P = \left(\frac{1}{1-\sqrt{x}} - \frac{1}{1+\sqrt{x}} \right) \cdot \left(1 - \frac{1}{\sqrt{x}} \right)$

c) Cho hàm số $y = -2x+1$ có đồ thị là (d) và hàm số bậc nhất $y = (m^2 - 3m)x + m^2 - 2m + 2$ có đồ thị là (d').

Tìm m để 2 đường thẳng (d) và (d') song song với nhau.

Câu 2. (2,0 điểm)

a. Giải phương trình: $2x^2 - 3x + 1 = 0$

b. Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm của phương trình: $x^2 - 8x + 15 = 0$. Không giải phương trình, hãy tính giá trị biểu thức sau: $P = \frac{1-x_1}{x_1} + \frac{1-x_2}{x_2}$

Câu 3. (1,5 điểm):

Để kỷ niệm 131 năm ngày sinh nhật Bác, một đội công nhân được giao nhiệm vụ trồng 360 cây xanh ở khu đồi Đèn Chung Sơn. Đến khi làm việc có 4 công nhân được điều đi làm việc khác nên mỗi công nhân phải trồng thêm 3 cây nữa mới hết số cây phải trồng. Tính số công nhân của đội đó?

Câu 4. (3,0 điểm)

Cho đường tròn tâm O. Từ điểm M nằm ngoài (O) kẻ 2 tiếp tuyến MC, MD và cát tuyến MAB với đường tròn (A, B, C, D thuộc đường tròn và dây AB không đi qua O; A nằm giữa M và B). Gọi I là trung điểm của AB, H là giao điểm của MO và CD.

a) Chứng minh 5 điểm M, O, I, C, D cùng nằm trên một đường tròn;

b) Gọi E là giao điểm của 2 đường thẳng CD và OI, S là giao điểm của MI và EH, K là giao điểm của 2 đường thẳng OS và ME.

Chứng minh: $MH \cdot MO + EI \cdot EO = ME^2$.

c) Kẻ dây BN song song với CD. Chứng minh ba điểm: A, H, N thẳng hàng.

Câu 5(1,0 điểm):

Giải hệ phương trình: $x+4 = \sqrt{x^2 + 9x + 19} - 2\sqrt{x+3}$

Hết-----

Chú ý: Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

**PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO
NGHI LỘC
TRƯỜNG THCS NGHI PHONG**

**HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI THỬ VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: TOÁN 9**

Hướng dẫn chấm gồm 04 trang

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2,5đ)	$A = \sqrt{45} + \sqrt{20} - \sqrt{5} = 3\sqrt{5} - 2\sqrt{5} - \sqrt{5} = 0$ $P = \left(\frac{1}{1-\sqrt{x}} - \frac{1}{1+\sqrt{x}} \right) \cdot \left(\frac{1}{\sqrt{x}} - 1 \right)$ $= \left(\frac{1+\sqrt{x}-1+\sqrt{x}}{(1-\sqrt{x})(1+\sqrt{x})} \right) \cdot \left(\frac{1-\sqrt{x}}{\sqrt{x}} \right)$ $= \frac{2\sqrt{x}}{(1-\sqrt{x})(1+\sqrt{x})} \cdot \frac{1-\sqrt{x}}{\sqrt{x}}$ $= \frac{2}{1+\sqrt{x}}$ <p>c) $y = -2x + 1$ (d) $y = (m^2 - 3m)x + m^2 - 2m + 2$ (d') ĐK: $m \neq 0, m \neq 3$ $(d) // (d') \Leftrightarrow \begin{cases} m^2 - 3m = -2 \\ m^2 - 2m + 2 \neq 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m^2 - 3m + 2 = 0 \\ m^2 - 2m + 1 \neq 0 \end{cases}$ $\Leftrightarrow \begin{cases} (m-2)(m-1) = 0 \\ (m-1)^2 \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m-1=0 \\ m-2=0 \\ m-1 \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m=1 \\ m=2 \\ m \neq 1 \end{cases}$ $\Rightarrow m=2$ là thỏa mãn ĐK Vậy $m=2$ thì $(d) // (d')$.</p>	1,0 0,5 0,5
Câu 2 (2điểm)	<p>a. Giải phương trình : $2x^2 - 3x + 1 = 0$ Hs giải công thức nghiệm hoặc viet đều đc $x_1 = 1; x_2 = \frac{1}{2}$</p>	0,5 0,5

Học sinh làm theo cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa

----- Hết -----

	<p>b)</p> <p>Cho PT : $x^2 - 8x + 15 = 0$</p> <p>$\Delta' = (-4)^2 - 15 = 1 > 0$</p> <p>Vậy phương trình có hai nghiệm phân biệt x_1, x_2</p> <p>Theo Viet ta có: $\begin{cases} x_1 + x_2 = 8 \\ x_1 \cdot x_2 = 15 \end{cases}$</p> $P = \frac{1-x_1}{x_1} + \frac{1-x_2}{x_2} = \frac{x_2(1-x_1) + (1-x_2)x_1}{x_1 x_2} = \frac{(x_1 + x_2) - 2x_1 x_2}{x_1 x_2}$ $P = \frac{8 - 2 \cdot 15}{15} = \frac{-22}{15}$	0,25
Câu 3 (1.5đ)	a) Gọi số người của đội lúc đầu là x (người, x nguyên dương, $x > 4$)	0,25
	Số người thực tế tham gia trồng cây là: $x - 4$ (người)	
	Mỗi người phải trồng theo dự định là $\frac{360}{x}$ (cây)	
	Thực tế mỗi người trồng được $\frac{360}{x} + 3$ (cây)	
	Theo bài ra ta có phương trình : $\left(\frac{360}{x} + 3\right)(x - 4) = 360$	0,5
	$360x - 1440 + 3x^2 - 12x = 360x$	
	$\Rightarrow 360x - 1440 + 3x^2 - 12x = 360x$ $\Leftrightarrow x^2 - 4x - 480 = 0$	0,5
	<p>Giải phương trình ta được $x_1 = 24$ (thỏa mãn) $x_2 = -20$ (không thỏa mãn)</p> <p>Vậy số người lúc đầu của đội là 24 người.</p>	0,25

	Vẽ hình đúng	0,25
Câu 4 (3,0 đ)		
a)	<p>Vì MC, MD là 2 tiếp tuyến $\Rightarrow MC \perp CO, MD \perp DO$ Vì I là trung điểm của $AB \Rightarrow OI \perp AB$ $\Rightarrow C, D, I$ cùng nhìn MO dưới 1 góc vuông $\Rightarrow C, D, I, M, O$ cùng nằm trên 1 đường tròn</p>	0,25 0,25 0,25 0,25
b)	<p>Vì MC, MD là 2 tiếp tuyến $\Rightarrow MC = MD, MO$ là phân giác của CMD $\Rightarrow \Delta MCD$ cân tại $M \Rightarrow MO$ là trung trực của CD $\Rightarrow MO \perp CD$ $\Rightarrow EH$ và MI là 2 đường cao của ΔMOE $\Rightarrow OK$ là đường cao thứ 3 $\Rightarrow OK \perp EM$ Xét ΔMHE và ΔMKO có OME là góc chung $MHE = OKM = 90^\circ \Rightarrow \Delta MHE \sim \Delta MKO \Rightarrow MH \cdot MO = MK \cdot ME$ Tương tự $EI \cdot EO = EK \cdot ME$ $\Rightarrow MH \cdot MO + EI \cdot EO = EK \cdot ME + MK \cdot ME = ME^2$.</p>	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

	<p>c) Gọi F là giao điểm của MO và BN Ta có BN//CD, mà $CD \perp MO \Rightarrow MO \perp BN \Rightarrow FB=FN$ $\Rightarrow HF$ vừa là đường cao, trung tuyến của ΔHBN $\Rightarrow \Delta HBN$ cân tại H và HF là phân giác $\Rightarrow H_3 = H_2$ (1) Mặt khác ta có $MH \cdot MO = MC^2$ (Hệ thức lượng) Xét $\Delta MCA \sim \Delta MBC$ có CMA chung, $MCA = CBA = \frac{1}{2} \angle A$ $\Rightarrow \Delta MCA \sim \Delta MBC$ (g.g) $\Rightarrow MA \cdot MB = MC^2$ $\Rightarrow MH \cdot MO = MA \cdot MB \Rightarrow \frac{MH}{MA} = \frac{MB}{MO}$, mà ΔMHA và ΔMBO có HMA chung $\Rightarrow \Delta MHA \sim \Delta MBO$ (c.g.c) $\Rightarrow H_1 = B_4 \Rightarrow B_4 + AHO = 180^\circ \Rightarrow AHOB$ là tứ giác nội tiếp $\Rightarrow A_4 = H_2$. Ta có $OA = OB \Rightarrow \Delta AOB$ cân tại O $\Rightarrow A_4 = B_4 \Rightarrow H_1 = H_2$ (2) Từ (1) và (2) $\Rightarrow H_1 = H_3 \Rightarrow H_1 + MHN = 180^\circ$ $\Rightarrow A, H, N$ thẳng hàng.</p>	0,25
Câu 5 (1điểm)	<p>Giải hệ phương trình: $x+4 = \sqrt{x^2 + 9x + 19} - 2\sqrt{x+3}$ $x+4 = \sqrt{x^2 + 9x + 19} - 2\sqrt{x+3}$ $\Leftrightarrow 2\sqrt{x+3} + x + 4 = \sqrt{(x+3) + (x+4)^2}$ (ĐKXD: $x \geq 3$) Đặt $u = \sqrt{x+3}; v = x+4$ ($u \geq 0; v \geq 1$) $2u + v = \sqrt{u^2 + v^2}$ Ta được: $\Leftrightarrow (2u + v)^2 = u^2 + v^2$ $\Leftrightarrow 3u^2 + 4uv = 0$ $\Leftrightarrow u(3u + 4) = 0$ $\Leftrightarrow \begin{cases} u = 0 \\ 3u + 4v = 0(Vn) \end{cases}$ $u=0 \Leftrightarrow \sqrt{x+3}=0 \Leftrightarrow x=3(\text{Tm})$ Vậy pt có 1 nghiệm là $x=3$</p>	0,25